

Số: 20./QĐ-YDC

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 04 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành chương trình đào tạo thường xuyên

Ngành/nghề: Xăm, phun, thêu, trên da không sử dụng thuốc gây tê dạng tiêm

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ Y – DƯỢC VIỆT NAM

Căn cứ vào Quyết định số 962/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 08/03/2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Tư thực Đức Trí;

Căn cứ Quyết định số 1879/QĐ-LĐTĐ ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên trường Cao đẳng Tư thực Đức Trí thành Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam được ban hành kèm theo quyết định số 01/QĐ-YDC ngày 13/02/2019 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam;

Căn cứ thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này chương trình đào tạo Xăm, phun, thêu trên da, không sử dụng thuốc gây tê dạng tiêm (Permanent make up), áp dụng giảng dạy tại trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam (Có chương trình đào tạo kèm theo).

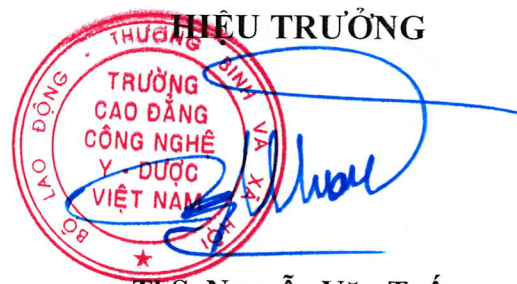
Điều 2: Giao Phòng Đào tạo & Công tác HSSV và các Khoa trên cơ sở chương trình đào tạo này, tổ chức chỉ đạo bộ môn và giáo viên giảng dạy theo đúng quy định.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo & Công tác HSSV và trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu VT



ThS. Nguyễn Văn Tuấn



Đà Nẵng, ngày 01 tháng 04 năm 2022.

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO XĂM, PHUN, THÊU TRÊN DA,
KHÔNG SỬ DỤNG THUỐC GÂY TÊ DẠNG TIÊM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/QĐ-YDC ngày 01 tháng 04 năm 2022)

của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng công nghệ Y – Dược Việt Nam)

I. Tên chương trình đào tạo và giới thiệu chung về chương trình đào tạo

1. Tên nghề: Xăm, phun, thêu trên da, không sử dụng thuốc gây tê dạng tiêm.

2. Giới thiệu chung về chương trình đào tạo:

Chương trình Xăm, phun, thêu trên da, không sử dụng thuốc gây tê dạng tiêm được thiết kế nhằm đào tạo các chuyên viên làm đẹp chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng cao của ngành công nghiệp thẩm mỹ. Học viên sẽ được trang bị kiến thức lý thuyết và kỹ năng thực hành chuyên sâu, giúp họ tự tin làm việc trong các spa, thẩm mỹ viện, hoặc tự kinh doanh dịch vụ làm đẹp.

II. Mục tiêu chương trình đào tạo:

1. Mục tiêu chung

- Trang bị kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về xăm, phun, thêu thẩm mỹ trên da một cách an toàn, không sử dụng thuốc gây tê dạng tiêm và các công nghệ làm đẹp hiện đại.
- Đào tạo học viên trở thành những kỹ thuật viên chuyên nghiệp, từ cơ bản đến nâng cao, phù hợp với các yêu cầu thực tế trong ngành làm đẹp.
- Phát triển thái độ làm việc chuyên nghiệp, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và tiêu chuẩn an toàn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Kiến thức:

- Nắm chắc kiến thức từ cơ bản đến chuyên sâu của ngành phun thêu thẩm mỹ.
- Sử dụng và ứng dụng dụng cụ máy móc trong ngành phun thêu thẩm mỹ: máy phun, mực phun, vệ sinh và bảo trì dụng cụ.
- Kiến thức về màu sắc và phối màu.

- Kiến thức về vệ sinh, an toàn nghề nghiệp.

2.2 Kỹ Năng:

- Kỹ năng chuyên môn: phun máy, môi, mí
- Kỹ năng phác thảo và định hình;
- Kỹ năng phối màu;
- Kỹ năng chăm sóc sau phun thêu.



2.3 Thái độ:

- Các kỹ năng, giao tiếp ứng xử với khách hàng;
- Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

2.4 Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có khả năng tiếp nhận, ghi chép và chuyển thông tin theo yêu cầu của nghề;
- Biết được yêu cầu, tiêu chuẩn, kết quả đối với các vị trí công việc.
- Có khả năng tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ và chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của mình.

III. Đối tượng, yêu cầu đầu vào đối với học viên

- Học viên tại các cơ sở spa, doanh nghiệp, tự do.

IV. Chương trình chi tiết:

1. Phân bổ thời gian tổng quát:

- Thời gian đào tạo: 60 ngày

TT	Nội dung	Thời lượng (Tiết học)
1	Phần lý thuyết	12
2	Phần thực hành	85
3	Ôn tập & Kiểm tra	3
	Tổng	100

2. Chương trình chi tiết (tên bài, tiết học):

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Trong đó		
			Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MĐ 01	Tổng quan về xăm, phun, thêu thẩm mỹ				
	Lịch sử và xu hướng phát triển	1	1		
	Phân biệt xăm, phun, thêu và các kỹ thuật làm đẹp khác.	2	2		
	Cấu trúc da: thượng bì, trung bì, hạ bì. Phản ứng của da với các kỹ thuật	2	2		
	Quy trình vệ sinh dụng cụ và phòng làm việc. Phòng chống lây nhiễm chéo và xử lý chất thải.	1	1		
MĐ 02	Dụng cụ và thiết bị chuyên dụng				
	Các loại kim, máy phun xăm, mực phun xăm Chọn lựa thiết bị và dụng cụ phù hợp.	8	2	6	
	Sử dụng và bảo trì máy xăm, phun, thêu. Thao tác lắp ráp, tháo rời và kiểm tra thiết bị.	8		8	
MĐ 03	Kỹ thuật phun mày, mí, môi				
	Nguyên tắc phối màu và chọn mực phù hợp với từng loại da.	4	1	3	
	Cách phác thảo dáng mày, mí, môi theo khuôn mặt.	4	1	3	

	Các bước chuẩn bị trước và sau khi phun.	4		4	
	Vẽ phác thảo mày, mí, môi trên giấy và da nhân tạo.	4	1	3	
	Phun mày tự nhiên, ombre, hairstroke.	6		6	
	Phun môi collagen, xử lý thâm môi.	6		6	
	Phun mí tự nhiên và mí mở tròng.	6		6	
MĐ 04	Kỹ thuật thêu sợi và điêu khắc chân mày				
	Cấu trúc và dáng chân mày đẹp tự nhiên.	4	1	3	
	Kỹ thuật thêu sợi, điêu khắc vi sợi, vi chạm.	5	2	3	
	Thêu sợi và điêu khắc mày trên da nhân tạo.	4		4	
	Thực hiện trên mẫu thật dưới sự giám sát của giảng viên.	4		4	
MĐ 05	Xử lý lỗi và chăm sóc sau xăm				
	Các lỗi thường gặp khi phun, xăm, thêu (như lệch dáng, không đều màu).	4	1	3	
	Phương pháp xử lý lỗi: dặm màu, xóa sửa bằng công nghệ không gây tổn thương.	4		4	
	Xử lý lỗi trên da nhân tạo và mẫu thật.	4		4	
	Hướng dẫn khách hàng chăm sóc vùng da sau xăm.	4		4	
MĐ 06	Thực hành				
	Phun, xăm, thêu hoàn chỉnh trên mẫu thật (chân mày, mí, môi).	4		4	
	Sử dụng các kỹ thuật học được để tạo nên kết quả thẩm mỹ đẹp.	4		4	
Kiểm tra		3			3
Tổng cộng		100	12	85	3

V. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT

MĐ1: Tổng quan về xăm, phun, thêu thẩm mỹ

6 giờ)

- Lịch sử và xu hướng phát triển ngành nghề.
- Phân biệt xăm, phun, thêu và các kỹ thuật làm đẹp khác.
- Các lớp của da: thượng bì, trung bì, hạ bì.
- Phản ứng của da với các kỹ thuật xâm lấn nhẹ.
- Quy trình vệ sinh dụng cụ và phòng làm việc.
- Phòng chống lây nhiễm chéo và xử lý chất thải.

MĐ2: Dụng cụ và thiết bị chuyên dụng

(16 giờ)

- Các loại kim, máy phun xăm, mực xăm.
- Chọn lựa thiết bị và dụng cụ phù hợp.
- Sử dụng và bảo trì máy xăm, phun, thêu.
- Thao tác lắp ráp, tháo rời và kiểm tra thiết bị.

MĐ3: Kỹ thuật phun mày, mí, môi

(34 giờ)

- Nguyên tắc phối màu và chọn mực phù hợp với từng loại da.
- Cách phác thảo dáng mày, mí, môi theo khuôn mặt.
- Các bước chuẩn bị trước và sau khi phun.
- Vẽ phác thảo mày, mí, môi trên giấy và da nhân tạo.
- Phun mày tự nhiên, ombre, hairstroke.
- Phun môi collagen, xử lý thâm môi.
- Phun mí tự nhiên và mí mở tròn.

MĐ 4: Kỹ thuật thêu sọc và điêu khắc chân mày

(17 giờ)

- Cấu trúc và dáng chân mày đẹp tự nhiên.
- Kỹ thuật thêu sọc, điêu khắc vi sọc, vi chạm.
- Thêu sọc và điêu khắc mày trên da nhân tạo.
- Thực hiện trên mẫu thật dưới sự giám sát của giảng viên.

MĐ5: Xử lý lỗi và chăm sóc sau xăm

(16 giờ)

- Các lỗi thường gặp khi phun, xăm, thêu (như lệch dáng, không đều màu).

- Phương pháp xử lý lỗi: dặm màu, xóa sửa bằng công nghệ không gây tổn thương.
- Xử lý lỗi trên da nhân tạo và mẫu thật.
- Hướng dẫn khách hàng chăm sóc vùng da sau xăm

MD6: Thực hành tổng hợp

(8 giờ)

- Phun, xăm, thêu hoàn chỉnh trên mẫu thật (chân mày, mí, môi).
- Sử dụng các kỹ thuật học được để tạo nên kết quả thẩm mỹ đẹp

II. Thực hành (85 giờ)

Buổi 1-2: Thực hành cơ bản trên da giả (10 giờ)

- Làm quen với dụng cụ: cách sử dụng máy phun sương và kim.
- Thực hành các nét cơ bản (đường thẳng, cong, tô màu).
- Kỹ thuật điều chỉnh lực tay trên da giả.

Buổi 3-5: Thực hành phun chân mày trên da giả (12 giờ)

- Vẽ khung dáng chân mày theo tỷ lệ chuẩn.
- Thực hành kỹ thuật Ombre và shading trên da giả.
- Sửa lỗi khi phun chân mày không đều.

Buổi 6-8: Thực hành phun môi trên da giả (15 giờ)

- Vẽ dáng môi chuẩn và tạo hiệu ứng chuyển màu.
- Thực hành kỹ thuật phun môi lì và bóng.
- Xử lý lỗi khi màu môi không đều.

Buổi 9 - 11: Thực hành phun mí trên da giả (15 giờ)

- Kỹ thuật phun mí trên (eyeliner cơ bản).
- Điều chỉnh lực tay phù hợp với vùng da nhạy cảm.

Buổi 12-14: Thực hành tổng hợp trên da giả (15 giờ)

- Phun sương toàn bộ chân mày, môi, mí mắt.
- Sửa lỗi tổng hợp (đường nét không đều, màu không ăn).

Buổi 15-17: Thực hành trên mẫu thật (15 giờ)

- Phun chân mày Ombre, môi chuyển màu và mí eyeliner.
- Ứng dụng các kỹ thuật điều chỉnh dáng và xử lý màu.

VI. Tài liệu dạy học chính thức:

1. Tài liệu học tập chính thức:

Tài liệu đào tạo liên tục: “Giáo trình Phun thấu thẩm mỹ”

VII. Phương pháp dạy – học:

- Cung cấp đủ tài liệu học tập để học viên đọc và nghiên cứu trước, trong và sau học;
- Hướng dẫn học viên sử dụng tài liệu có hiệu quả;
- Lựa chọn phương pháp dạy học tích cực phù hợp với mục tiêu học tập và đối tượng người học;
- Sử dụng các phương tiện trực quan phù hợp với từng nội dung để minh họa;
- Kết hợp chặt chẽ và song hành giữa giảng dạy lý thuyết và thực hành, học lý thuyết nội dung gì thì học viên được hướng dẫn thực hành về nội dung đó.
- Chuẩn bị đầy đủ các phương tiện, dụng cụ, bảng kiểm, thang điểm, bố trí địa điểm thích hợp để giảng dạy các bài thực hành đạt mục tiêu;
- Ưu tiên giành thời gian để học viên được thực hành kỹ năng, thái độ.

VIII. Tiêu chuẩn giảng viên và trợ giảng

Thực hiện theo tiêu chí của Quyết định số 493/QĐ-BYT ngày 17 tháng 02 năm 2012 về việc ban hành “Quy định về Tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng đơn vị đào tạo liên tục cán bộ y tế”.

1. Số lượng giảng viên và trợ giảng cần cho chương trình đào tạo: 1 giảng viên và 1 trợ giảng.

- Lý thuyết: 1 giảng viên + 1 trợ giảng/ 1 buổi giảng.
- Thực hành: 1 giảng viên + 1 trợ giảng/ 1 buổi giảng.

2. Tiêu chuẩn của giảng viên:

- Chuyên môn: Có bằng cử nhân sinh hóa có trình độ từ cao đẳng trở lên được đào tạo về chăm sóc da tối thiểu thời gian 3 tháng, có > 02 năm kinh nghiệm về lĩnh vực Chăm sóc sắc đẹp.
- Có Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm nghề.

3. Tiêu chuẩn của trợ giảng:

- Chuyên môn: Chuyên gia đào tạo ngành chăm sóc sắc đẹp

IX. Thiết bị, học liệu cho chương trình đào tạo (kể cả thực hành lâm sàng)

- Giảng đường: Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam
- Dụng cụ thực hành: Bút vẽ, chì, tẩy, máy, mực, kim, bông, vazalin, da giả..

X. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình

1. Đơn vị chủ trì: Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam
2. Kinh phí: Kinh phí đào tạo được tính toán dựa trên các chi phí thực tế của chương trình đào tạo theo nguyên tắc thu đủ chi, không vì lợi nhuận và theo các quy định của pháp luật.
3. Tuyển sinh: học viên đủ 15 tuổi trở lên người có nhu cầu học nghề trên cả nước.
4. Địa điểm: Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam
5. Điều kiện mở lớp:
 - Đủ học viên theo quy định sẽ mở lớp (tối thiểu 10 học viên/lớp).
6. Số lượng học viên: 10-30 học viên/lớp.
7. Hình thức học: Trực tiếp hoặc trực tuyến, học liên tục.
8. Tổ chức đào tạo và quản lý lớp học:
 - Tổ chức khai giảng và bế giảng.
 - Học lý thuyết và thực hành: Trường Cao đẳng Công nghệ Y – Dược Việt Nam
 - Học viên chia làm 3 nhóm, 10 học viên/nhóm, mỗi nhóm có 1 nhóm trưởng.
9. Đánh giá sau chương trình đào tạo: bằng bài thi lý thuyết và thực hành nghề.

XI. Đánh giá và cấp chứng nhận đào tạo liên tục:

1. Đánh giá

- Đánh giá kết thúc:
 - + Đánh giá kiến thức và kỹ năng giải quyết vấn đề
 - * Thời lượng: 45 phút
 - * Nội dung: trả lời 30 câu hỏi/150 câu hỏi trắc nghiệm
 - + Đánh giá thực hành:
 - * Thời gian: 90 phút cho mỗi học viên.
 - * Nội dung: Xăm 01 đôi lòng mày hoặc đôi môi trên da giả.
 - * Phương pháp: Quan sát bằng bảng kiểm.
- Cách tính điểm kết thúc: Trung bình cộng của điểm kiến thức và thực hành.

2. Cấp chứng chỉ đào tạo

- Tên chứng chỉ: **Xăm phun thêu trên da không sử dụng thuốc gây tê dạng tiêm.**
- Điều kiện cấp chứng chỉ đào tạo:
 - + Chuyên cần: 100%
 - + Điểm kiểm tra kết thúc: Từ đạt trở lên (điểm đạt: điểm trung bình ≥ 5 điểm).

XII. Chỉ tiêu tay nghề

TT	Tên bài	Số tiết LT	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề thực hiện tại lớp học	
				Kiến tập	Tự làm
MĐ1	Tổng quan về xăm, phun, thêu thẩm mỹ	2	Nhận biết được các dụng cụ trong phun xăm thêu. Điều chỉnh lực tay vừa đủ trên da giả.		
MĐ2	Dụng cụ và thiết bị chuyên dụng	2	Biết sử dụng và bảo trì thiết bị	6	10
MĐ3	Kỹ thuật phun mày, mí, môi	3	Vẽ dáng môi chuẩn và tạo hiệu ứng chuyển màu	8	26
MĐ4	Kỹ thuật thêu sợi và điều khắc chân mày	3	Biết điều chỉnh lực đi kim vừa đủ trên từng loại da.	6	15
MĐ5	Xử lý lỗi và chăm sóc sau xăm	1	Thực hành, sửa lỗi tổng hợp	5	10
MĐ6	Thực hành		Thực hành trên mẫu thật, sửa lỗi trên mẫu thật	4	4
		15		29	53

Đà Nẵng, ngày 01. tháng 04. năm 2022.

HIỆU TRƯỞNG



★ThS. Nguyễn Văn Tuấn